

Số: 7988/BCT-TCCB

Hà Nội, ngày 08 tháng 10 năm 2024

V/v hướng dẫn khen thưởng
trong công tác hoạt động
Xuất khẩu năm 2023

Kính gửi:

- Các Hiệp hội ngành hàng;
- Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 96/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 105/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 96/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 1/2024/TT-BNV ngày 24 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 22/2023/TT-BCT ngày 14 tháng 11 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng trong ngành Công Thương;

Căn cứ Chỉ thị liên tịch số 01/CTLT-BCT-CĐCT ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương và Chủ tịch Công đoàn Công Thương Việt Nam về tổ chức phong trào thi đua năm 2023;

Bộ Công Thương hướng dẫn các Hiệp hội ngành hàng, Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là đơn vị) tổng kết, bình xét, lập hồ sơ đề nghị khen thưởng cho các đơn vị có thành tích xuất sắc trong công tác Xuất khẩu năm 2023, cụ thể như sau:

I. Đối tượng khen thưởng

a) Các Doanh nghiệp được thành lập theo pháp luật Việt Nam, có đóng góp tích cực vào kết quả xuất khẩu của Việt Nam.

b) Chỉ khen thưởng Doanh nghiệp, không xét riêng lẻ các chi nhánh trực thuộc Doanh nghiệp.

II. Hình thức khen thưởng (khen thưởng phong trào thi đua theo chuyên đề cho các tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác Xuất khẩu năm 2023):

Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

III. Tiêu chuẩn khen thưởng

a) Doanh nghiệp xuất khẩu trực tiếp, hoạt động sản xuất, kinh doanh có lãi trong năm khen thưởng.

b) Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chấp hành đầy đủ các nghĩa vụ về tài chính, thuế và các khoản thu khác của ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

c) Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo.

d) Không vi phạm pháp luật Việt Nam, không bị các đối tác trong và ngoài nước khiếu kiện về thực hiện nghĩa vụ hợp đồng; thực hiện nghiêm túc hợp đồng xuất khẩu.

đ) Đảm bảo cho người lao động có việc làm và thu nhập ổn định; thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các chính sách, pháp luật liên quan đến người lao động.

e) Đáp ứng về mức kim ngạch xuất khẩu tối thiểu cho từng ngành hàng cụ thể như sau:

TT	Tên mặt hàng	Tiêu chí kim ngạch xuất khẩu tối thiểu (triệu USD)
1	Gạo	40
2	Cà phê	100
3	Cao su	40
4	Hạt tiêu	20
5	Hạt điều	40
6	Chè các loại	2
7	Rau, củ, quả và các sản phẩm từ rau, củ, quả	10
8	Sản phẩm thịt, sữa	10
9	Thủy sản	70
10	Sản phẩm gỗ	30
11	Dệt may	150
12	Giày dép, túi xách, ví, vali, mũ và ô dù	120

TT	Tên mặt hàng	Tiêu chí kim ngạch xuất khẩu tối thiểu (triệu USD)
13	Thủ công mỹ nghệ	7
14	Bánh kẹo và sản phẩm từ ngũ cốc	20
15	Sản phẩm chất dẻo	30
16	Giấy và sản phẩm từ giấy	50
17	Xơ, sợi dệt các loại	20
18	Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	500
19	Dây điện và cáp điện	60
20	Vật liệu xây dựng (kim loại, sắt thép,...)	200
21	Sản phẩm cơ khí	40
22	Dược và thiết bị y tế	5
23	Thủy tinh và các sản phẩm từ thủy tinh	5
24	Điện thoại các loại và linh kiện	500
25	Máy ảnh, máy quay phim và linh kiện	500
26	Các mặt hàng khác (trừ khoáng sản)	50

Kim ngạch xuất khẩu tối thiểu để xem xét sẽ được tính từ ngày 01 tháng 01 năm 2023 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023.

*** Các tập thể không xem xét khen thưởng**

- Tập thể xảy ra tình trạng tham nhũng trong giai đoạn trình xét khen thưởng;

- Tập thể có cá nhân là lãnh đạo đơn vị (trưởng, phó đơn vị; kế toán trưởng) bị các cơ quan thực thi pháp luật truy tố, khởi tố, bắt giam, điều tra hoặc bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên trong giai đoạn trình xét khen thưởng;

- Tập thể có đơn khiếu nại, tố cáo hoặc có nội dung vi phạm pháp luật được các phương tiện thông tin đại chúng đưa tin gây bức xúc dư luận đã được cơ quan có thẩm quyền xác minh là cố hành vi vi phạm pháp luật hoặc đến nay vẫn đang trong quá trình xác minh.

IV. Thẩm quyền trình khen thưởng

- Các Hiệp hội ngành hàng và Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm lựa chọn, thẩm định, đề xuất, trình khen thưởng cho các tập thể qua Cục Xuất nhập khẩu;

- Cục Xuất nhập khẩu lựa chọn, tổng hợp đề xuất khen thưởng của các địa phương (tối đa 100 Bằng khen cho các tập thể); tổ chức thẩm định; báo cáo

Lãnh đạo Bộ phụ trách và Bộ trưởng. Sau đó trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ (qua Vụ Tổ chức cán bộ - cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ).

V. Hồ sơ đề nghị khen thưởng

Hồ sơ đề nghị khen thưởng (02 bộ bản chính, có đóng dấu giáp lai) gồm:

- Tờ trình đề nghị khen thưởng;
- Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng hoặc Biên bản họp của đơn vị đối với đơn vị không có Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, thành phần gồm: Lãnh đạo đơn vị, cấp ủy (nếu có) và đại diện công đoàn;
- Báo cáo thành tích của tập thể đề nghị khen thưởng (ghi rõ thành tích đạt được theo các nội dung của tiêu chuẩn khen thưởng) có xác nhận của cấp trình khen thưởng (theo Mẫu số 01);
- Danh sách trích ngang tập thể được đề nghị khen thưởng và tóm tắt thành tích (theo Mẫu số 02).

VI. Tổ chức thực hiện


1. Giao Cục Xuất nhập khẩu chủ trì, phối hợp với các đơn vị thẩm định Hồ sơ đề nghị khen thưởng; trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ (qua Vụ Tổ chức cán bộ - cơ quan thường trực Hội đồng);
2. Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm về tính chính xác của Hồ sơ đề nghị khen thưởng theo đúng quy định;
3. Hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi về Bộ Công Thương (qua Cục Xuất nhập khẩu, số 54 phố Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội; Điện thoại: (024)22205438; Fax: (024)22205520; Email: xnk-ns@moit.gov.vn/huyenngt@moit.gov.vn trước ngày .02.. tháng 11 năm 2024.

Bộ Công Thương đề nghị Thủ trưởng các đơn vị nghiêm túc nghiên cứu, hướng dẫn, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện, thường xuyên thông tin, trao đổi với Cục Xuất nhập khẩu để kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Cục Xuất nhập khẩu (để thực hiện);
- Vụ TCCB (để phối hợp);
- Lưu: VT, TCCB (Phuongmt).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Sinh Nhật Tân

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tỉnh (thành phố), ngày..... tháng.....năm 2024

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG BẰNG KHEN CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG****(Khen thưởng phong trào thi đua theo chuyên đề cho tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác xuất khẩu năm 2023)****Tên đơn vị đề nghị khen thưởng**

(Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

I. THÔNG TIN CHUNG

- Địa điểm trụ sở chính:

- Điện thoại:

Fax:

- Email:

- Người liên hệ:

Chức vụ:

Điện thoại:

- Địa chỉ trang tin điện tử:

- Cơ cấu tổ chức:

- Tổng số lao động:

- Chức năng, nhiệm vụ được giao:

- Giấy phép kinh doanh/Giấy phép đầu tư:

cấp ngày:

- Cơ quan cấp:

- Mã số thuế:

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

Báo cáo thành tích phải căn cứ vào các tiêu chuẩn xét khen thưởng tại mục III của Công văn hướng dẫn; nêu rõ các biện pháp, giải pháp, bài học kinh nghiệm để đạt được thành tích xuất sắc, mang lại kết quả tốt trong công tác xuất khẩu năm 2023¹, cụ thể:

1. Kim ngạch xuất khẩu theo mặt hàng năm 2023: (đơn vị tính: USD)

Mặt hàng (*)	Kim ngạch xuất khẩu	Thị trường xuất khẩu
Mặt hàng...		
Mặt hàng...		
Tổng		

(*) lấy theo nhóm hàng chính (Ví dụ: Gạo, cà phê, chè các loại,...)

2. Doanh thu, lợi nhuận năm 2023: (đơn vị tính: VNĐ)

Năm	Doanh thu (*)	Lợi nhuận sau thuế (*)
Năm 2023		

(*) Lấy theo báo cáo quyết toán của doanh nghiệp

3. Các Bằng khen, Giấy chứng nhận về các giải thưởng mà Doanh nghiệp được khen thưởng trong năm trước thời điểm xét chọn.

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN, TỔ
CHỨC ĐỀ XUẤT KHEN THƯỞNG**
(Ký, đóng dấu)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, đóng dấu)

**XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH
KHEN THƯỞNG**
(Lãnh đạo đơn vị ký tên, đóng dấu)

¹ Nội dung theo hướng dẫn nêu trên.

